TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **THÀNH PHỐ T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2024/HSST Ngày: 28/02/2024	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ T

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Thương

- Bà Nguyễn Thị Hồ

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên chính, Toà án nhân dân huyện H, Thành phố T.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố T tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thanh Bng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, thành phố T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST- HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Doãn Thị Bảo Q, sinh năm 2004 tại xã N, huyện H, thành phố T; nơi ĐKHKTT và cư trú: Cụm 1, xã N, huyện H, thành phố T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Doãn By T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; chồng, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 408 do Công an huyện H lập ngày 11/12/2023; tạm giữ, tạm giam: không. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Q*: Bà Hồ Bích P - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố T. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Trạch T, sinh năm 1971; Địa chỉ: Cụm 1, xã M, huyện H, thành phố T (đã chết).

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại*:

+ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1975 (vợ bị hại); địa chỉ: Cụm 1, xã M, huyện H, thành phố T.

+ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994 (con bị hại); địa chỉ: Phố Y, thị trấn P

, huyện H, thành phố T.

+ Anh Nguyễn Trạch B, sinh năm 1996 (con bị hại); địa chỉ: Cụm 1, xã M, huyện H, thành phố T.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà A và chị Hà*: Anh Nguyễn Trạch B, sinh năm 1996; địa chỉ: Cụm 1, xã M, huyện H, thành phố T. Có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Thực, sinh năm 1968; địa chị: Cụm 1, xã N, huyện H, thành phố T. Có mặt.

NỘI BNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội Bng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 21/7/2023, Doãn Thị Bảo Q sinh năm 2004 ở cụm 1, xã N, huyện H, thành phố T điều khiển xe mô tô BKS 29X3- 588.81 đi đường cơ đê thuộc đê quai L hướng xã P đi xã Z. Khi đến trước cổng làng nghề xã M thuộc địa phận cụm 1, xã M, huyện H, thành phố T, Q điều khiển xe không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi qua đường giao nhau cùng mức dẫn đến phần mặt trước bàn để chân trước bên trái xe của Q va chạm với phần bên phải nan hoa vành bánh trước xe mô tô BKS 29X3- 436 83 do ông Nguyễn Trạch Trung sinh năm 1971 ở cụm 1, xã M, huyện H, thành phố T điều khiển đang đi lên dốc, làm cả hai xe đổ ra đường, Q và ông Trung ngã ra đường làm ông Trung bị thương nặng phải cấp cứu tại Bệnh viện E Trung Ương, đến ngày 23/7/2023 thì chết do chấn thương sọ não nặng.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đê quai Liên Trì thuộc cụm 1, xã M, huyện H, thành phố T, trước cổng làng nghề M, mặt đường cơ đê rộng 6m70, đoạn giao giữa đường cơ đê và dốc lên mặt đê rộng 18m.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 961/919/KLGĐTT-TTPY ngày 11/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế T, kết luận nguyên nhân chết đối với ông Nguyễn Trạch Trung:

1. Kết quả khám nghiệm: Gia đình từ chối và ngăn cản không cho tiếp cận tử thi, nhận dạng tử thi, ghi nhận dấu vết tổn thương bên ngoài và mổ tử thi. Xác định cơ chế hình thành thương tích của nạn nhân T do gia đình kiên quyết từ chối và ngăn cản không cho tiếp cận, nhận dạng, ghi nhận các dấu vết tổn thương bên ngoài và mổ tử thi nên không thể xác định được cơ chế hình thành thương tích của nạn nhân. Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Tại kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 49/51/KLTTHS-TTPY ngày 14/8/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế T, kết luận: Tóm tắt hồ sơ bệnh án số 2323659 ngày 04/8/2023 của Bệnh viện E Trung ương: Nạn nhân Nguyễn Trạch T sinh năm 1971 chấn thương sọ não nặng đã phẫu thuật lấy máu tụ và tổ chức não dập, điều trị hồi sức tích cực không đáp ứng diễn biến nặng gây suy hô hấp, suy tuần hoàn, Glasgow 3 điểm dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: Phần hư hỏng của 01 xe mô tô BKS 29X3- 588 81, trị giá 150.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 6305/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 29X3- 436 83 với xe mô tô biển số 29x3- 588 81: Dấu vết biến dạng, trượt, dính chất màu đen (dạng cao su) ở bên phải nan hoa vành bánh trước xe mô tô biên số 29x3- 436 83 có chiều từ bên phải sang bên trái vành nan hoa, ngược chiều quay tiến của bánh xe và dấu vết trượt xước, mA kim loại ở mặt ngoài cạnh bên phải moay ơ bánh trước xe mô tô này có chiều hướng cạnh moay ơ vào tâm trục bánh xe (bản ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước, mA kim loại ở mặt trong cần số tiến và dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen ở mặt trước bàn để chân trước bên trái xe mô tô biển số 29X3- 588.81. Dấu vết va chạm tại vị trí này ở xe mô tô biển số 29x3- 588.81 có chiều từ trước về sau.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm còn lại ở xe mô tô biển số 29X3- 436.83 và ở xe mô tô biển số 29X3- 588.81: Dấu vết trượt xước, dính chA màu trắng (dạng bột đá) ở mặt ngoài ốp kim loại ống xả bên phải xe mô tô biển số 29X3- 436.83 có chiều từ trước về sau. Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên phải và trượt trên mặt đường. Dấu vết trượt xước, dính chA màu trắng (dạng bột đá) ở mặt trước đầu tay phanh bên phải và ở mặt ngoài ốp kim loại ống xả bên phải xe mô tô biển số 29X3- 588.81 có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô to này đổ nằm nghiêng bên phải và trượt trên mặt đường. Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 29X3- 436.83 và ở xe mô tô biển số 29X3- 588.81 được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của Công an huyện H hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

3. Không xác định được vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29X3- 436.83 với xe mô tô biển số 29X3- 588.81 thuộc phần đường nào của đường cơ đê Liên Trì trước cổng làng nghề M thuộc Cụm 1- M - H - T.

4. Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 29X3- 436.83 và của xe mô tô biển số 29X3- 588.81 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Hồi 13 giờ 30 ngày 21/7/2023, Công an huyện H đo nồng độ cồn đối với Doãn Thị Bảo Q, kết quả: Trong hơi thở của Q không có nồng độ cồn.

Hồi 13 giờ 40 ngày 21/7/2023, Công an huyện H xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Doãn Thị Bảo Q, kết quả: Âm tính.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị can Doãn Thị Bảo Q đã bồi thường cho gia đình ông Trung l số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), gia đình ông Trung không đề nghị gì về dân sự. Đối với thiệt hại tài sản đối với xe mô tô, gia đình T không đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 09/CT - VKS - ĐP ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Doãn Thị Bảo Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội trong bản cáo trạng nêu trên. Do vội việc cá nhân nên bị cáo thiếu chú ý quan sát, không giám tốc độ khi đi qua đường giao nhau nên khi phát hiện xe của bị hại cắt ngang bị cáo đã không kịp xử lý và đâm vào nan hoa của bánh trước xe của bị hại điều khiển, hậu quả làm bị hại ngã và chết. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo một lần nữa xin lỗi gia đình bị hại. Hiện nay bị cáo đang một mình nuôi mẹ đau ốm do bố bị cáo và anh trai của bị cáo đã chết, hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn nên bị cáo mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được ở nhà lao động và chăm sóc cho mẹ bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Q trình bày: Việc bị cáo Q điều khiển xe môtô va chạm với xe môtô do bị hại điều khiển làm bị hại chết là điều không ai mong muốn. Sau khi gây tai nạn bị cáo và gia đình đã tích cực hỏi thăm và bồi thường. Nay bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và hiện đang có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và làm lại cuộc đời.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T trình bày: Hiện bà chỉ còn trông mong vào bị cáo Q vì bà thường xuyên đau ốm không lao động được. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Q được hưởng án mức án thấp nhất.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Doãn Thị Bảo Q về tội "Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Doãn Thị Bảo Q từ 07 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 24 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện của bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại bị cáo 01 xe môtô BKS 29X3-588.81 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Doãn Thị Bảo Q là vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Bng vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện H, thành phố T nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện H. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến thời điểm tòa án xét xử thì bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Doãn Thị Bảo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội Bng bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp vật chứng vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định tử thi qua hồ sơ, biên bản khám phương tiện, các bản ảnh kèm theo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/7/2023, Doãn Thị Bảo Q có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29X3- 588.81 đi trên đường cơ đê thuộc địa phận cụm 1, xã M, huyện H theo hướng từ Liên Trung đi Liên Hồng. Khi đi đến đoạn ngã ba trước cổng làng nghề xã M do chủ quan, thiếu quan sát và không giảm tốc độ nên khi phát hiện xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29X3-436.83 do ông Nguyễn Trạch T điều khiển đi bên trái xe của bị cáo hướng lên dốc đê M nhưng vì khoảng cách giữa 02 xe quá gần nên Q đã không kịp xử lý và đâm vào nan hoa của bánh trước xe của ông T làm cả hai ngã ra đường. Hậu quả làm ông T chết vào ngày 23/7/2023 do chấn thương sọ não nặng.

Hành vi của Doãn Thị Bảo Q đã vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải với hậu quả làm chết người đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì sự chủ quan nóng vội đi giải quyết công việc cá nhân mà bị cáo lại quên đi đang điều khiển xe môtô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng thiếu quan sát, không giảm tốc độ nên đã đâm vào xe do bị hại điều khiển làm bị hại bị thương và chết sau đó. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử bị cáo với mức hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật, ý thức tôn trọng sức khỏe, tài sản và tính mạng của người khác, đồng thời răn đe, giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn một mình phải nuôi mẹ đang đau ốm. Mặt khác, xét về nguyên nhân dẫn đến vụ án này người bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông đường bộ, sử dụng xe môtô không đội mũ bảo hiểm, khi đến ngã tư giao nhau giữa hai đường cùng mức không chú ý quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho xe đi đến từ bên phải là đã vi phạm khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Để từ đó Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dục giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và trở thành người lương thiện.

[5]. Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với chiếc chiếc xe môtô, biển kiểm soát 29X3-436.83 của bị hại, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho gia đình bị hại là có căn cứ. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì đối với thiệt hại chiếc xe trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe môtô, biển kiểm soát 29X3-588.81 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Doãn Thị Bảo Q là phương tiện bị cáo dùng để đi lại, lao động nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo Doãn Thị Bảo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Doãn Thị Bảo Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Doãn Thị Bảo Q 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, thành phố T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Doãn Thị Bảo Q 01 xe môtô, biển kiểm soát 29X3-588.81 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Doãn Thị Bảo Q (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H ngày 21 tháng 02 năm 2024).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Doãn Thị Bảo Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố T
- CA, VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Sơn Hà